TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN A** **TỈNH BÌNH ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**
Số: 20/2020/QĐST-HNGĐ	*AL, ngày 12 tháng 5 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 19/2020/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 3 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Trịnh Thị Mỹ Nh, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Thôn H, thị trấn A, huyện A, tỉnh Bình Định.

- Bị đơn: Anh Lê Minh H, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Thôn T, xã A, huyện A, tỉnh Bình Định.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 5 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 5 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trịnh Thị Mỹ Nh và anh Lê Minh H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Chị Trịnh Thị Mỹ Nh và anh Lê Minh H thuận tình ly hôn.

2.2. Về nuôi con chung: Chị Nh, anh H cùng khai có 02 con chung là Lê Trịnh Mỹ D, sinh ngày 27/9/2013 và Lê Trịnh Diễm Q, sinh ngày 01/6/2018. Sau

khi ly hôn anh chị thỏa thuận, anh Lê Minh H trực tiếp nuôi cháu Lê Trịnh Mỹ D, giao chị Trịnh Thị Mỹ Nh trực tiếp nuôi cháu Lê Trịnh Diễm Q đến trưởng thành. Không bên nào cấp dưỡng tiền nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Trong trường hợp cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng tiền nuôi con.

2.3. Về chia tài sản: Các bên đương sự không yêu cầu, Tòa án không xem xét.

2.4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nh thỏa thuận chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí DSST đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số: 08674 ngày 10/3/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện A; Chị Nh được hoàn trả lại số tiền chênh lệch 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện A;
- Chi cục THADS huyện A;
- UBND xã A, huyện A;
(Bộ phận thực hiện việc đăng ký kết hôn);
- TAND tỉnh BĐ (phòng KTNV);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Huỳnh Thị Giàu